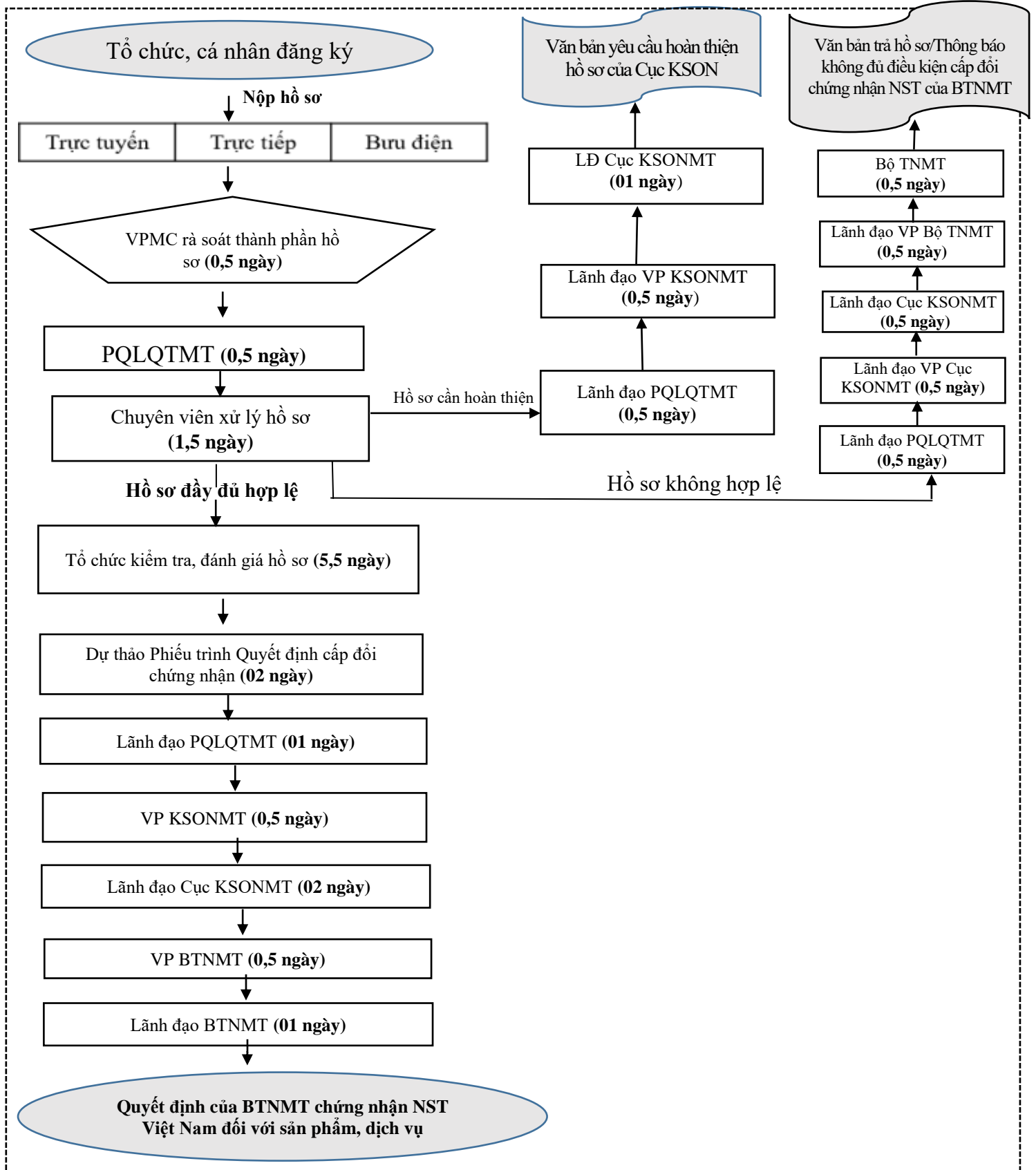


**Phụ lục XI. Quy trình giải quyết thủ tục cấp đổi Quyết định chứng nhận
Nhân sinh thái Việt Nam**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm
2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. Sơ đồ quy trình: (thời hạn giải quyết 15 ngày)



II. Đối tượng được đề nghị cấp đổi quyết định chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam

Tổ chức, cá nhân có sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam có các thay đổi thông tin so với nội dung tại quyết định chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam bao gồm: tên, địa chỉ, người đại diện pháp luật, mã số đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, nhãn hiệu nhận diện và các thay đổi khác, nhưng không thay đổi việc đáp ứng các tiêu chí chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam của sản phẩm, dịch vụ.

III. Các cụm từ viết tắt sử dụng trong quy trình

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (BTNMT);
- Văn phòng Bộ Tài nguyên và Môi trường (VP BTNMT);
- Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường (Cục KSONMT);
- Văn phòng Kiểm soát ô nhiễm môi trường (VP KSONMT);
- Phòng Quản lý Quan trắc môi trường (PQLQTMT);
- Văn phòng tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (VPMC);
- Thủ tục hành chính (TTHC).

IV. Mô tả công việc

1. Bước 1: Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ

1.1. Tiếp nhận và chuyển hồ sơ tới Cục KSONMT để xử lý

a) Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm: VPMC, PQLQTMT, chuyên viên trực tiếp xử lý hồ sơ.

b) Mô tả công việc:

- VPMC: Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp của Tổ chức, cá nhân đăng ký hoặc tiếp nhận qua đường bưu điện hoặc tiếp nhận thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Tài nguyên và Môi trường; kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định của pháp luật; gửi giấy hẹn trả kết quả tới Tổ chức, cá nhân đăng ký; chuyển PQLQTMT thuộc Cục KSONMT xử lý trong trường hợp **hồ sơ đầy đủ** hoặc trả hồ sơ cho Tổ chức, cá nhân đăng ký trong trường hợp **hồ sơ không đầy đủ**;

- Lãnh đạo PQLQTMT: Phân công chuyên viên trực tiếp xử lý hồ sơ.

c) Thời hạn giải quyết:

- VPMC: **0,5 ngày** (trong buổi sáng hoặc chiều, sau khi nhận hồ sơ đầy đủ hoặc đầu buổi chiều, buổi sáng ngày hôm sau nếu nhận hồ sơ vào cuối buổi);

- Lãnh đạo PQLQTMT: **0,5 ngày** (trong buổi sáng hoặc chiều, sau khi nhận hồ sơ đầy đủ hoặc đầu buổi chiều, buổi sáng ngày hôm sau nếu nhận hồ sơ vào cuối buổi).

d) Kết quả, sản phẩm:

- Giấy hẹn trả kết quả gửi Tổ chức, cá nhân đăng ký;
- Hồ sơ đầy đủ chuyên từ VPMC tới chuyên viên trực tiếp xử lý hồ sơ của PQLQTMT.

1.2. Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ

a) Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm: Lãnh đạo PQLQTMT, chuyên viên trực tiếp xử lý hồ sơ.

b) Mô tả công việc: Sau khi nhận được hồ sơ đầy đủ, chuyên viên trực tiếp xử lý kiểm tra nội dung và sự phù hợp của hồ sơ.

c) Thời hạn giải quyết: 02 ngày.

d) Kết quả, sản phẩm: Thực hiện **Mục 1.3** (Bước 1) nếu hồ sơ không hợp lệ (nêu rõ lý do) hoặc chuyển sang **Bước 2** của Quy trình này nếu hồ sơ hợp lệ.

1.3. Thông báo hoàn thiện/trả lại hồ sơ

a) Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm: Chuyên viên trực tiếp xử lý hồ sơ, Lãnh đạo PQLQTMT, Lãnh đạo VP KSONMT, Lãnh đạo Cục KSONMT, Lãnh đạo VP BTNMT, Lãnh đạo BTNMT.

b) Mô tả công việc:

- Chuyên viên trực tiếp xử lý hồ sơ dự thảo Phiếu trình kèm theo Dự thảo văn bản trả hồ sơ theo quy định (nêu rõ lý do hoàn thiện/trả hồ sơ).

- Lãnh đạo PQLQTMT báo cáo Lãnh đạo Cục KSONMT (Cục trưởng hoặc Phó Cục trưởng được phân công phụ trách đơn vị) xem xét, quyết định. Văn bản trả hồ sơ do Lãnh đạo BTNMT ký ban hành;

- Sau khi văn bản hoàn thiện/trả hồ sơ được ký ban hành, VPMC phát hành văn bản.

c) Thời hạn giải quyết: (chi tiết theo như Sơ đồ quy trình), cụ thể:

- Đối với hồ sơ phải hoàn thiện, bổ sung: **02 ngày**

+ Lãnh đạo PQLQTMT: **0,5 ngày**;

+ Lãnh đạo VP KSONMT: **0,5 ngày**;

+ Lãnh đạo Cục KSONMT: **01 ngày**.

- Đối với hồ sơ không hợp lệ: **2,5 ngày**
- + Lãnh đạo PQLQTMT: 0,5 ngày;
- + Lãnh đạo VP Cục KSONMT: 0,5 ngày;
- + Lãnh đạo Cục KSONMT: 0,5 ngày;
- + Lãnh đạo Văn phòng BTNMT: 0,5 ngày;
- + Lãnh đạo BTNMT: 0,5 ngày

d) Kết quả, sản phẩm: Văn bản yêu cầu hoàn thiện hồ sơ gửi Tổ chức, cá nhân đăng ký.

2. Bước 2: Tổ chức kiểm tra, đánh giá hồ sơ

Chuyên viên được giao xử lý tiến hành rà soát các thông tin đáp ứng Khoản 1 Điều 148 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT. Sau khi rà soát các nội dung tại hồ sơ đề nghị cấp đổi, PQLQTMT tiếp tục xử lý theo một trong 02 trường hợp sau đây:

- Trường hợp hồ sơ của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp đổi quyết định chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam đáp ứng các quy định tại Khoản 1 Điều 148 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP: Chuyên viên trực tiếp xử lý hồ sơ thực hiện dự thảo trình Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành/cấp đổi quyết định chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam đối với sản phẩm, dịch vụ (**mục b.1 Bước 3**);

- Trường hợp hồ sơ của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp đổi quyết định chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam không đáp ứng các quy định tại Khoản 1 Điều 148 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP: Chuyên viên trực tiếp xử lý hồ sơ dự thảo Phiếu trình kèm theo Dự thảo văn bản trả hồ sơ (nêu rõ lý do trả hồ sơ). Sau đó, lãnh đạo PQLQTMT rà soát và trình văn bản đề Lãnh đạo Cục KSONMT xem xét và ký Phiếu trình, ký nháy văn bản (thông qua VP KSONMT). Lãnh đạo Cục KSONMT trình Lãnh đạo BTNMT xem xét và ký văn bản trả hồ sơ (thông qua VP BTNMT) (**mục b.2 Bước 3**).

b) Những người chịu trách nhiệm chính:

- Lãnh đạo BTNMT, Lãnh đạo Cục KSONMT, Lãnh đạo PQLQTMT;
- Chuyên viên trực tiếp xử lý hồ sơ.

c) Mô tả công việc:

- Chuyên viên trực tiếp xử lý hồ sơ rà soát đánh giá hồ sơ đề nghị cấp đổi Nhân sinh thái phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 148 Nghị định số

08/2022/NĐ-CP, báo cáo Lãnh đạo PQLQTMT;

- Chuyên viên trực tiếp xử lý hồ sơ dự thảo các văn bản theo các trường hợp quy định tại mục a.2 Bước này trình Lãnh đạo PQLQTMT theo quy định;

- Lãnh đạo PQLQTMT rà soát, ký nháy văn bản và trình Lãnh đạo Cục KSONMT ký trình Lãnh đạo BTNMT ký, ban hành/cấp đổi quyết định chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam đối với sản phẩm, dịch vụ theo quy định (trường hợp hồ sơ đề nghị cấp đổi đáp ứng quy định khoản 1 Điều 148 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) (**mục b.1 Bước 3**);

- Lãnh đạo PQLQTMT rà soát và trình văn bản để Lãnh đạo Cục KSONMT xem xét và ký Phiếu trình, ký nháy văn bản (thông qua VP KSONMT). Lãnh đạo Cục KSONMT trình Lãnh đạo BTNMT xem xét và ký văn bản trả hồ sơ (thông qua VP BTNMT) (trường hợp sản phẩm, dịch vụ không đáp ứng bộ tiêu chí Nhãn sinh thái Việt Nam) (**mục b.2 Bước 3**);

d) Thời hạn giải quyết: 04 ngày.

- Chuyên viên trực tiếp xử lý hồ sơ: **1,5 ngày** để rà soát hồ sơ và soạn thảo văn bản thông báo cấp đổi/không cấp đổi quyết định chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam;

- Lãnh đạo PQLQTMT: **0,5 ngày** để kiểm tra, rà soát hồ sơ, ký trình Lãnh đạo Cục KSONMT;

- Lãnh đạo VP KSONMT: **0,5 ngày** để rà soát thể thức văn bản trước khi trình Lãnh đạo Cục KSONMT;

- Lãnh đạo Cục KSONMT: **0,5 ngày** để xem xét hồ sơ, dự thảo văn bản thông báo cấp đổi/ không cấp đổi quyết định chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam.

- Lãnh đạo VP BTNMT: **0,5 ngày** để kiểm tra, rà soát hồ sơ, ký trình Lãnh đạo BTNMT;

- Lãnh đạo BTNMT: **0,5 ngày**

đ) Kết quả, sản phẩm:

- Dự thảo Quyết định chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam hoặc văn bản trả hồ sơ đề nghị cấp đổi quyết định chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam.

3. Bước 3: Thông báo cấp đổi hoặc không cấp đổi quyết định chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam

a) Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm: Chuyên viên trực tiếp xử lý, Lãnh đạo PQLQTMT, Lãnh đạo VP KSONMT, Lãnh đạo Cục KSONMT, Lãnh đạo VP BTNMT, Lãnh đạo BTNMT.

b) Mô tả công việc:

b.1) Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp đổi quyết định chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 148 Nghị định số 08/2022/NĐCP, chuyên viên trực tiếp xử lý dự thảo Quyết định chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam đối với sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường và báo cáo Lãnh đạo PQLQTMT;

- Lãnh đạo PQLQTMT rà soát và trình các hồ sơ, văn bản đề Lãnh đạo Cục KSONMT xem xét và hồ sơ trình ký cấp đổi Quyết định chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam đối với sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường;

- Lãnh đạo Cục KSONMT trình các hồ sơ, văn bản đề Lãnh đạo BTNMT xem xét và ký cấp đổi Quyết định chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam đối với sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường;

- VPMC phát hành Quyết định gửi Tổ chức, cá nhân đăng ký và chuyển hồ sơ lưu cho Cục KSONMT.

b.2) Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp đổi quyết định chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam không đáp ứng khoản 1 Điều 148 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP: KSONMT có văn bản thông báo không cấp đổi quyết định chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam theo quy định.

- Chuyên viên trực tiếp xử lý hồ sơ dự thảo văn bản thông báo hồ sơ đề nghị chứng nhận sản phẩm, dịch vụ không đáp ứng bộ tiêu chí Nhãn sinh thái Việt Nam.

- Lãnh đạo PQLQTMT rà soát và trình các hồ sơ, văn bản đề Lãnh đạo Cục KSONMT xem xét và ký văn bản thông báo không cấp đổi quyết định chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam;

- VPMC phát hành văn bản không cấp chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam gửi Tổ chức, cá nhân đăng ký và chuyển hồ sơ lưu cho Cục KSONMT.

c) Thời hạn giải quyết:

c.1) *Thời hạn giải quyết đối với trường hợp b.1: 07 ngày* (chi tiết theo như Sơ đồ quy trình), cụ thể:

- Chuyên viên trực tiếp xử lý hồ sơ: **02 ngày** để rà soát hồ sơ và soạn thảo văn bản thông báo cấp đổi quyết định theo quy định;

- Lãnh đạo PQLQTMT: **01 ngày** để kiểm tra, rà soát hồ sơ, ký Phiếu trình và trình Lãnh đạo Cục KSONMT;

- VP KSONMT: **0,5 ngày** để rà soát thể thức văn bản trước khi trình Lãnh đạo Cục KSONMT;

- Lãnh đạo Cục KSONMT: **02 ngày** để xem xét, ký Phiếu trình và trình Lãnh đạo BTNMT;

- VP BTNMT: **0,5 ngày** để rà soát thể thức văn bản trước khi trình Lãnh đạo BTNMT;

- Lãnh đạo BTNMT: **01 ngày** để xem xét, ký văn bản thông báo chấp thuận.

c.2) *Thời hạn giải quyết đối với trường hợp b.2: 4 ngày* (chi tiết theo như Sơ đồ quy trình), cụ thể:

- Chuyên viên trực tiếp xử lý hồ sơ: **1,5 ngày** để rà soát hồ sơ và soạn thảo văn bản thông báo không cấp đổi quyết định chứng nhận theo quy định;

- Lãnh đạo PQLQTMT: **0,5 ngày** để kiểm tra, rà soát hồ sơ, ký Phiếu trình và trình Lãnh đạo Cục KSONMT;

- Lãnh đạo VP KSONMT: **0,5 ngày** để rà soát thể thức văn bản trước khi trình Lãnh đạo Cục KSONMT;

- Lãnh đạo Cục KSONMT: **0,5 ngày** để xem xét, ký phiếu trình trình Lãnh đạo BTNMT xem xét, ký văn bản thông báo không đủ điều kiện chứng nhận Nhân sinh thái.

- Lãnh đạo VP BTNMT: **0,5 ngày** để rà soát thể thức văn bản trước khi trình Lãnh đạo BTNMT;

- Lãnh đạo BTNMT: **0,5 ngày** để xem xét, ký văn bản thông báo không đủ điều kiện chứng nhận Nhân sinh thái.

d) *Kết quả, sản phẩm:*

- Quyết định của BTNMT chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam đối với sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường (trong trường hợp hồ sơ đề nghị cấp đổi quyết định chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam đáp ứng khoản 1 Điều 148 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).

- Thông báo của BTNMT không cấp đổi quyết định chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam đối với sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường (trong trường hợp hồ sơ đề nghị cấp đổi không đáp ứng khoản 1 Điều 148 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).

V. Nguyên tắc và trách nhiệm thực hiện

- Thời hạn giải quyết TTHC này là **15 ngày**, thời hạn giải quyết được hiểu là thời gian tối đa thực hiện và không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Cục KSONMT là đơn vị thường trực thẩm định hồ sơ chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam đối với sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường, chịu trách nhiệm toàn diện về pháp lý của hồ sơ và nội dung chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam đối với sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường;

- Chuyên viên trực tiếp xử lý hồ sơ chịu trách nhiệm trước lãnh đạo các cấp trong việc tham mưu các nội dung chuyên môn để giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật và Quy trình này; có trách nhiệm dự thảo văn bản hành chính theo đúng mẫu và thể thức văn bản theo quy định;

- Lãnh đạo PQLQTMĐT chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Cục KSONMT về tính pháp lý và toàn diện về nội dung chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam đối với sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường;

- Lãnh đạo VP KSONMT chịu trách nhiệm rà soát về thể thức, kỹ thuật trình bày và thủ tục phát hành văn bản theo Quy chế làm việc của Cục KSONMT;

- Lãnh đạo Cục KSONMT chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng BTNMT về tính pháp lý và toàn diện về nội dung chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam đối với sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường;

- Lãnh đạo VP BTNMT chịu trách nhiệm rà soát về thể thức, kỹ thuật trình bày và thủ tục phát hành văn bản của Bộ theo Quy chế làm việc của BTNMT;

- Chuyên viên thực hiện TTHC tại Quy trình này phải cập nhật toàn bộ văn bản giải quyết TTHC trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến BTNMT ngay tại thời điểm thực hiện; Kết quả giải quyết TTHC được công khai trên Cổng thông tin BTNMT theo quy định tại Quyết định số 3082/QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng BTNMT ban hành Quy chế công khai kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của BTNMT;

- Đối với hồ sơ chậm tiến độ, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, chuyên viên xử lý dự thảo Văn bản thông báo của Cục KSONMT gửi tới VPMC kèm theo Văn bản xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân theo mẫu. Lãnh đạo Cục KSONMT ký thừa lệnh văn bản xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân theo quy định.